

TÌM HIỂU CÁC ĐIỀU KIỆN CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP THEO LUẬT DOANH NGHIỆP NĂM 2020

● PHẠM THỊ NGUYỆT SƯƠNG

TÓM TẮT:

Trong những năm qua, hệ thống pháp luật về doanh nghiệp không ngừng hoàn thiện, nhất là các quy định về đăng ký thành lập doanh nghiệp theo hướng đơn giản hóa các thủ tục, tạo điều kiện tối đa nhằm giúp các chủ thể thành lập doanh nghiệp đáp ứng các điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Tuy nhiên, một số quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 về điều kiện cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp chưa được quy định chi tiết dẫn đến các cách hiểu khác nhau và vướng mắc khi áp dụng vào thực tiễn. Trong phạm vi bài viết, tác giả tìm hiểu, phân tích các điều kiện cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020, như: điều kiện về tên doanh nghiệp; ngành, nghề kinh doanh; hồ sơ đăng ký doanh nghiệp và lệ phí đăng ký doanh nghiệp.

Từ khóa: giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; hồ sơ đăng ký doanh nghiệp; ngành, nghề kinh doanh; tên doanh nghiệp.

1. Tìm hiểu các điều kiện cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp năm 2020

Doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp khi có đủ các điều kiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 27, Luật Doanh nghiệp năm 2020, cụ thể là:

- a) Ngành, nghề đăng ký kinh doanh không bị cấm đầu tư kinh doanh;
- b) Tên của doanh nghiệp được đặt theo đúng quy định tại các điều 37, 38, 39 và 41 của Luật này;
- c) Có hồ sơ đăng ký doanh nghiệp hợp lệ;
- d) Nộp đủ lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí”.

Căn cứ quy định trên, doanh nghiệp phải đáp ứng đầy đủ 4 điều kiện mới được cơ quan đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, cụ thể là các điều kiện:

Một là điều kiện về tên của doanh nghiệp.

Đối với điều kiện này cần xem xét quy định tại Điều 37, 38, 39 và 41 của Luật Doanh nghiệp năm 2020 nhưng đáng lưu ý tại Khoản 5, Điều 37 và Khoản 3, Điều 38 Luật Doanh nghiệp năm 2020 cấm sử dụng từ ngữ, ký hiệu vi phạm truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức và thuần phong mỹ tục của dân tộc trong đặt tên doanh nghiệp. Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 4/1/2021 của Chính phủ về Đăng ký doanh nghiệp (viết tắt là Nghị định 01/2021/NĐ-CP) không giải thích thế nào là từ ngữ, ký hiệu vi phạm truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức và thuần phong mỹ tục của dân tộc? Đồng thời tại Khoản 2, Điều 18 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP quy định “Phòng Đăng ký kinh doanh có quyền chấp thuận hoặc từ chối tên dự kiến đăng ký của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật. Để tránh tên doanh nghiệp bị trùng,

nhằm và vi phạm quy định về đặt tên doanh nghiệp, ý kiến Phòng Đăng ký kinh doanh là quyết định cuối cùng. Trường hợp không đồng ý với quyết định của Phòng Đăng ký kinh doanh, doanh nghiệp có thể khởi kiện theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính”, nghĩa là cơ quan đăng ký kinh doanh là cơ quan có thẩm quyền quyết định cuối cùng tên doanh nghiệp có vi phạm truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức và thuần phong mỹ tục của dân tộc. Cơ quan đăng ký kinh doanh có quyền từ chối cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với lý do tên doanh nghiệp vi phạm truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức và thuần phong mỹ tục của dân tộc. Sau đây là một vụ việc cụ thể¹. Ngày 8/6/2021, Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh đã có những phản hồi với PLO về doanh nghiệp có vốn điều lệ 500.000 tỷ đồng và việc có cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với tên gọi Công ty trách nhiệm hữu hạn Một Minh Tao hay không? Cũng theo Sở Kế hoạch và Đầu tư, thông tin hiện có tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư quản lý, tại Thành phố Hồ Chí Minh không có thông tin doanh nghiệp có tên Công ty trách nhiệm hữu hạn Một Minh Tao. “Khi nhận thấy tên doanh nghiệp có dấu hiệu vi phạm các quy định, cơ quan đăng ký kinh doanh sẽ hướng dẫn DN tự đổi tên khác cho phù hợp” - đại diện Phòng cơ quan đăng ký kinh doanh cho biết. Sở cho biết Điều 37 Luật DN quy định: “Cơ quan cơ quan đăng ký kinh doanh có quyền từ chối chấp thuận tên dự kiến đăng ký của doanh nghiệp” và tại Điều 18 Nghị định 01/2021 cũng quy định “Phòng cơ quan đăng ký kinh doanh có quyền chấp thuận hoặc từ chối tên dự kiến đăng ký của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật... Ý kiến của Phòng cơ quan đăng ký kinh doanh là quyết định cuối cùng. Trường hợp không đồng ý với quyết định của Phòng cơ quan đăng ký kinh doanh doanh nghiệp có thể khởi kiện theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính” - đại diện Sở cho biết.

Về vụ việc trên, theo quan điểm của cơ quan đăng ký kinh doanh, tên gọi “Một Minh Tao” có dấu hiệu vi phạm pháp luật về đặt tên doanh

nh nghiệp tại Điều 37 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và hướng dẫn chủ doanh nghiệp lựa chọn đặt tên khác. Nhưng một số ý kiến cho rằng² tên riêng doanh nghiệp “Một Minh Tao” không sai theo quy định của pháp luật, nhưng tên gọi này thiếu trang trọng, ngông cuồng, gây phản cảm trong dư luận xã hội, không phù hợp với tên gọi của một doanh nghiệp. Sở dĩ có sự đối lập giữa các quan điểm trên xuất phát từ chỗ quy định pháp luật chưa rõ ràng, chưa đầy đủ, nên đã trao quyền chấp thuận hoặc từ chối tên doanh nghiệp cho cơ quan đăng ký kinh doanh. Điều đó chứng minh rằng Khoản 3, Điều 38, Luật Doanh nghiệp năm 2020 về đặt tên doanh nghiệp mang tính chất định tính và quy định này khi áp dụng vào thực tiễn phụ thuộc vào ý chí chủ quan của cơ quan đăng ký kinh doanh.

Hai là về ngành nghề kinh doanh.

Theo quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 27, Luật Doanh nghiệp năm 2020, chủ thể đăng ký thành lập doanh nghiệp không được đăng ký các ngành, nghề bị cấm đầu tư kinh doanh,³ đồng thời theo quy định tại Khoản 1, Điều 7, Nghị định số 01/2021/NĐ-CP quy định “Khi đăng ký thành lập doanh nghiệp, khi thông báo bổ sung, thay đổi ngành, nghề kinh doanh hoặc khi đề nghị cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, người thành lập doanh nghiệp hoặc doanh nghiệp lựa chọn ngành kinh tế cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam để ghi ngành, nghề kinh doanh trong Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp”. Và theo quy định tại Khoản 5, Điều 7, Nghị định số 01/2021/NĐ-CP, “Đối với những ngành, nghề kinh doanh không có trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam và chưa được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác thì Cơ quan đăng ký kinh doanh xem xét ghi nhận ngành, nghề kinh doanh này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp nếu không thuộc ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh, đồng thời thông báo cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) để bổ sung ngành, nghề kinh doanh mới”. Như vậy, đối với các ngành, nghề kinh doanh chưa được ghi nhận trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam và chưa được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác nếu không thuộc ngành, nghề cấm đầu tư

kinh doanh thì chủ thể thành lập doanh nghiệp vẫn có quyền đăng ký ngành, nghề đó nhưng phải chờ Bộ Kế hoạch và Đầu tư bổ sung ngành, nghề kinh doanh. Tuy nhiên, Nghị định số 01/2021/NĐ-CP không quy định thời hạn Bộ Kế hoạch và Đầu tư bổ sung ngành, nghề kinh doanh và trên thực tế, cơ quan đăng ký kinh doanh từ chối cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.⁴

Ba là về tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký doanh nghiệp.

Theo quy định tại Điểm c, Khoản 1, Điều 27 Luật Doanh nghiệp năm 2020, chủ thể đăng ký thành lập doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp nếu đáp ứng điều kiện là “Có hồ sơ đăng ký doanh nghiệp hợp lệ”. Câu hỏi đặt ra thế nào là một hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp hợp lệ? Hợp lệ ở đây là được hiểu là hợp lệ về hình thức hoặc về nội dung hay hợp lệ về cả hình thức và nội dung? Chẳng hạn một hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân gồm 2 loại giấy tờ là “Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp và Bản sao giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với chủ doanh nghiệp tư nhân”.⁵Nếu hiểu tính hợp lệ là hợp lệ về hình thức thì cơ quan đăng ký kinh doanh chỉ xem xét hồ sơ có đầy đủ 2 loại giấy tờ trên được xem là hợp lệ. Trường hợp tính hợp lệ là hợp lệ về nội dung, cơ quan đăng ký kinh doanh xem xét thông tin ghi nhận trong 2 loại giấy tờ trên có đầy đủ không?

Trên cơ sở căn cứ vào các quy định từ Điều 17 đến Điều 26 và Điều 8 Luật Doanh nghiệp năm 2020, cụ thể tại Khoản 3, Điều 8, Luật Doanh nghiệp năm 2020 quy định doanh nghiệp có nghĩa vụ “Chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của thông tin kê khai trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp và các báo cáo; trường hợp phát hiện thông tin đã kê khai hoặc báo cáo thiếu chính xác, chưa đầy đủ phải kịp thời sửa đổi, bổ sung các thông tin đó”. Đồng thời tại Khoản 5, Điều 26, Luật Doanh nghiệp năm 2020 quy định “Trong thời hạn 3 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Cơ quan đăng ký kinh doanh có trách nhiệm xem xét tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký doanh nghiệp và cấp đăng ký doanh nghiệp; trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, Cơ quan đăng ký kinh doanh phải thông

báo bằng văn bản nội dung cần sửa đổi, bổ sung cho người thành lập doanh nghiệp. Trường hợp từ chối đăng ký doanh nghiệp phải thông báo bằng văn bản cho người thành lập doanh nghiệp và nêu rõ lý do”. Từ các quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020, cụ thể tại Khoản 3, Điều 8 và Khoản 5, Điều 26 Luật Doanh nghiệp năm 2020 nhận thấy rằng tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký doanh nghiệp được hiểu là hợp lệ cả về hình thức là đảm bảo đầy đủ về số lượng các loại giấy tờ của mỗi loại hồ sơ đăng ký doanh nghiệp⁶ và hợp lệ về nội dung là ghi đầy đủ các thông tin mà các giấy tờ trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp yêu cầu như thông tin về tên doanh nghiệp, ngành nghề kinh doanh, vốn điều lệ, người đại diện theo pháp luật...

Nếu trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp (Ví dụ như Giấy đề nghị đăng ký thành lập doanh nghiệp hay Điều lệ) không thể hiện số vốn điều lệ thì cơ quan kinh doanh kết luận hồ sơ đăng ký doanh nghiệp chưa hợp lệ và thông báo bằng văn bản nội dung cần bổ sung số vốn điều lệ cho chủ thể thành lập doanh nghiệp. Tuy nhiên, cơ quan đăng ký kinh doanh không chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực về nội dung thông tin mà chủ thể thành lập doanh nghiệp kê khai. Điển hình như vụ việc gần đây “Thông tin trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp (Bộ Kế hoạch và Đầu tư) ghi nhận Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư công nghệ tự động toàn cầu (Auto Investment Group) vốn điều lệ 500.000 tỷ đồng đã giải thể sau 6 tháng hoạt động. Lý do vì các cổ đông không thanh toán số cổ phần đã đăng ký mua như nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký lần đầu. Auto Investment Group được đăng ký thành lập vào tháng 5/2021 với số vốn điều lệ lên tới 500.000 tỷ đồng đã gây xôn xao dư luận. Theo giấy chứng nhận thành lập doanh nghiệp, Auto Investment Group có trụ sở chính tại tầng 46, tòa nhà Bitexco Financial Tower, do ông Nguyễn Vũ Quốc Anh làm Tổng giám đốc, đồng thời cũng là người đại diện pháp luật của doanh nghiệp”.⁷ Vì cơ quan đăng ký kinh doanh chỉ chịu trách nhiệm về tính hợp lệ là đã ghi đầy đủ thông tin hay chưa, còn tính chính xác, trung thực của thông tin là do chủ thể thành lập doanh nghiệp tự chịu trách

nhiệm, do đó trên thực tế mới xảy ra vụ việc của Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư công nghệ tự động toàn cầu (Auto Investment Group) vốn điều lệ 500.000 tỷ đồng.

Bốn là về lệ phí đăng ký doanh nghiệp.

Một trong các điều kiện để doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là “Nộp đủ lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí”.⁸ Theo quy định trên, doanh nghiệp phải nộp lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí, cụ thể tại Khoản 3, Điều 5, Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 5/8/2019 của Bộ Tài chính về Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp (Viết tắt là Thông tư 47/2019/TT-BTC) thì “Doanh nghiệp thực hiện đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử được miễn lệ phí đăng ký doanh nghiệp”. Như vậy, theo quy định tại Khoản 3, Điều 5, Thông tư số 47/2019/TT-BTC không phải tất cả các trường hợp đăng ký thành lập doanh nghiệp đều bắt buộc phải nộp lệ phí đăng ký doanh nghiệp. Quy định này khuyến khích các chủ thể đăng ký thành lập doanh nghiệp qua mạng điện tử so với các trường hợp đăng ký doanh nghiệp trực tiếp tại cơ quan đăng ký kinh doanh hoặc dịch vụ bưu chính.

2. Một số kiến nghị

Trên cơ sở thực tiễn áp dụng các quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 về điều kiện cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tác giả xin kiến nghị một số nội dung sau:

Một là về tên doanh nghiệp.

Luật Doanh nghiệp hoặc các văn bản hướng dẫn thi hành cần giải thích hoặc nêu ra các tiêu chí xác định thế nào tên doanh nghiệp vi phạm truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức và thuần phong mỹ tục của dân tộc? Tránh tình trạng như hiện nay pháp luật chưa quy định rõ ràng nên dẫn đến các cách hiểu khác nhau về việc tên doanh nghiệp có vi phạm truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức và thuần phong mỹ tục của dân tộc hay không? Cuối cùng, pháp luật cho phép cơ quan đăng ký kinh doanh có quyền quyết định là tên doanh nghiệp có vi phạm pháp luật hay không? Vậy, cơ quan đăng

ký kinh doanh dựa vào cơ sở nào để kết luận tên doanh nghiệp vi phạm hoặc không vi phạm truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức và thuần phong mỹ tục của dân tộc. Như vậy, nhằm tránh các bất cập và đảm bảo tính khách quan trong việc đặt tên doanh nghiệp, pháp luật cần quy định cụ thể hơn vấn đề tên doanh nghiệp vi phạm truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức và thuần phong mỹ tục của dân tộc.

Hai là về ngành, nghề kinh doanh.

Như đã trình bày ở phần trên, Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Nghị định số 01/2021/NĐ-CP cho phép chủ thể thành lập doanh nghiệp có quyền đăng ký các ngành, nghề trừ các ngành, nghề bị cấm đầu tư, kinh doanh. Tuy nhiên, nếu các ngành, nghề không có trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam thì phải chờ Bộ Kế hoạch và Đầu tư bổ sung ngành, nghề kinh doanh nhưng Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Nghị định số 01/2021/NĐ-CP không quy định thời hạn bổ sung ngành, nghề kinh doanh. Do đó, trên thực tế, vì chưa có văn bản hướng dẫn nên cơ quan đăng ký kinh doanh từ chối cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Do đó, việc quy định thời hạn mà Bộ Kế hoạch và Đầu tư bổ sung ngành, nghề kinh doanh là rất cần thiết.

Ba là về tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký doanh nghiệp.

Luật Doanh nghiệp năm 2020 quy định một trong các điều kiện để cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là “Có hồ sơ đăng ký doanh nghiệp hợp lệ” (Căn cứ Điểm C, Khoản 1, Điều 27 Luật Doanh nghiệp năm 2020). Tuy nhiên, Luật Doanh nghiệp năm 2020 chưa giải thích cụ thể, chính thức tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký doanh nghiệp. Do đó, thuật ngữ “Hợp lệ” của hồ sơ đăng ký doanh nghiệp được hiểu thiếu chính xác. Vì vậy, tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký doanh nghiệp cần được giải thích trong một điều luật cụ thể. Tính hợp lệ được hiểu là hợp lệ về hình thức (Đảm bảo đầy đủ số lượng giấy tờ trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp) và hợp lệ về nội dung (Ghi đầy đủ các thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp). Do đó, việc giải thích rõ tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký doanh nghiệp là cần thiết,

đồng thời phân biệt với tính chịu trách nhiệm về sự chính xác, trung thực khi kê khai hồ sơ đăng ký doanh nghiệp.

Mặc dù, Luật Doanh nghiệp năm 2020 đã đơn giản hóa các quy định và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đáp ứng các điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Song bên cạnh đó, một số điều kiện về cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Điều 27,

Luật Doanh nghiệp năm 2020 chưa được giải thích, quy định cụ thể, chi tiết dẫn đến nhiều cách hiểu khác nhau và phát sinh vướng mắc khi áp dụng vào thực tiễn. Vì vậy, Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành cần quy định cụ thể, giải thích một số vấn đề pháp lý về đặt tên doanh nghiệp; đăng ký ngành, nghề kinh doanh và hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp hợp lệ ■

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN:

¹ Minh Chung (2021), Thông tin mới về “Công ty Một Minh Tao” và doanh nghiệp 500.000 tỉ, tham khảo tại <https://plo.vn/thong-tin-moi-ve-cong-ty-mot-minh-tao-va-doanh-nghiep-500000-ti-post630415.html>.

² - Việt Vũ (2021), “Công ty TNHH Một Minh Tao”: Không sai luật, nhưng kém “sang”, tham khảo tại <https://www.congluan.vn/cong-ty-tnhh-mot-minh-tao-khong-sai-luat-nhung-kem-sang-post137148.html>.

- Luật sư Trương Thanh Đức (Công ty Luật ANVI) cho biết, Luật Doanh nghiệp không quy định việc các cá nhân, tổ chức phải đặt tên công ty, doanh nghiệp của họ ra sao. Vậy nên chủ doanh nghiệp đặt tên là “Một Minh Tao” không sai. “Tuy nhiên, tên doanh nghiệp cũng nói lên hình ảnh, sự uy tín, tin cậy. Do đó, việc đặt tên doanh nghiệp lại chọn một cái tên cục súc, thiếu lịch sự,... sẽ ảnh hưởng đến chính hình ảnh của doanh nghiệp đó” - Luật sư Trương Thanh Đức cho biết. Tham khảo tại <https://vtv.vn/phap-luat/doanh-nghiep-dang-ky-thanh-lap-cong-ty-tnhh-mot-minh-tao-co-pham-luat-2021060815070724.htm>.

³ Căn cứ Khoản 1, Điều 6, Luật Đầu tư năm 2020 quy định các ngành, nghề bị cấm đầu tư kinh doanh gồm: Kinh doanh các chất ma túy quy định tại Phụ lục I của Luật này; Kinh doanh các loại hóa chất, khoáng vật quy định tại Phụ lục II của Luật này; Kinh doanh mẫu vật các loài thực vật, động vật hoang dã có nguồn gốc khai thác từ tự nhiên quy định tại Phụ lục I của Công ước về buôn bán quốc tế các loài thực vật, động vật hoang dã nguy cấp; mẫu vật các loài thực vật rừng, động vật rừng, thủy sản nguy cấp, quý, hiếm Nhóm I có nguồn gốc khai thác từ tự nhiên quy định tại Phụ lục III của Luật này; Kinh doanh mại dâm; Mua, bán người, mô, xác, bộ phận cơ thể người, bào thai người; Hoạt động kinh doanh liên quan đến sinh sản vô tính trên người; Kinh doanh pháo nổ; Kinh doanh dịch vụ đòi nợ.

⁴ Việc quy định hệ thống mã ngành còn nhiều bất cập. Có những ngành nghề không có trong hệ thống ngành nghề kinh doanh theo mã ngành cấp IV và cơ quan đăng ký kinh doanh từ chối cấp giấy chứng nhận. (Xem Cẩm Xuyên (2022), Bất cập trong thủ tục đăng ký kinh doanh, tham khảo tại <https://dangkykinhdoanhnhanh.com/bat-cap-trong-thu-tuc-dang-ky-kinh-doanh.html>).

⁵ Xem Điều 19, Luật Doanh nghiệp năm 2020.

⁶ - Hồ sơ đăng ký doanh nghiệp tư nhân quy định tại Điều 19, Luật Doanh nghiệp năm 2020.

- Hồ sơ đăng ký doanh nghiệp công ty hợp danh quy định tại Điều 20, Luật Doanh nghiệp năm 2020.

- Hồ sơ đăng ký doanh nghiệp công ty trách nhiệm hữu hạn quy định tại Điều 21, Luật Doanh nghiệp năm 2020.

- Hồ sơ đăng ký công ty cổ phần quy định tại Điều 22, Luật Doanh nghiệp năm 2020.

⁷ B. Ngọc (2022), “Siêu doanh nghiệp” 500.000 tỉ đồng giải thể vì cổ đông không góp đủ vốn, tham khảo tại <https://tuoitre.vn/sieu-doanh-nghiep-500-000-ti-dong-giai-the-vi-co-dong-khong-gop-du-von-20220116180402311.htm>.

⁸ Điểm d, Khoản 1, Điều 27 Luật Doanh nghiệp năm 2020.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Quốc hội (2020). Luật Doanh nghiệp 2020.
2. Chính phủ (2021). Nghị định 01/2021/NĐ-CP ngày 4/1/2021 của Chính phủ về Đăng ký doanh nghiệp.
3. Minh Chung (2021). Thông tin mới về 'công ty Một Minh Tao' và doanh nghiệp 500.000 tỉ. Truy cập tại: <https://plo.vn/thong-tin-moi-ve-cong-ty-mot-minh-tao-va-doanh-nghiep-500000-ti-post630415.html>
4. Việt Vũ (2021). “Công ty TNHH Một Minh Tao”: Không sai luật, nhưng kém “sang”. Truy cập tại: <https://www.congluan.vn/cong-ty-tnhh-mot-minh-tao-khong-sai-luat-nhung-kem-sang-post137148.html>
5. Cẩm Xuyên (2022). Bất cập trong thủ tục đăng ký kinh doanh. Truy cập tại: <https://dangkykinhdoanhnhanh.com/bat-cap-trong-thu-tuc-dang-ky-kinh-doanh.html>
6. B. Ngọc (2022). “Siêu doanh nghiệp” 500.000 tỉ đồng giải thể vì cổ đông không góp đủ vốn. Truy cập tại: <https://tuoitre.vn/sieu-doanh-nghiep-500-000-ti-dong-giai-the-vi-co-dong-khong-gop-du-von-20220116180402311.htm>

Ngày nhận bài: 2/8/2022

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 2/9/2022

Ngày chấp nhận đăng bài: 12/9/2022

Thông tin tác giả:

ThS. PHẠM THỊ NGUYỆT SƯƠNG

Khoa Kinh tế - Luật, Trường Đại học Tài chính - Marketing

CONDITIONS FOR GRANTING BUSINESS REGISTRATION CERTIFICATE IN ACCORDANCE TO VIETNAM’S LAW ON ENTERPRISES 2020

● Master. **PHAM THI NGUYET SUONG**

Faculty of Economics - Law, University of Finance - Marketing

ABSTRACT:

In recent years, Vietnam’s regulations on enterprises, especially the regulations on business establishment and registration, have been continuously simplified and improved to facilitate the establishment and operation of businesses. However, some provisions of granting business registration certificate conditions of the Law on Enterprise 2020 have not been detailed, leading to different interpretations and problems when these provisions are enforced. This paper analyzes current provisions of granting business registration certificate conditions under the Law on Enterprise 2020 including the conditions on business name, business fields, business registration documents and business registration fees.

Keywords: certificate of business registration, enterprise registration document, business sector, the name of company.